

SỐ HÓA NGÔI CHÙA VIỆT: DỰ ÁN CHÙA
THẮNG NGHIÊM CỦA HỘI BẢO TỒN
DI SẢN CHỮ NÔM

HỘI BẢO TỒN DI SẢN CHỮ NÔM VÀ HỘI HOÀNG GIA Á CHÂU TRUNG HOA

Neil Schmid *

Thích nữ Tịnh Vân dịch



Hình 1. “A”: địa
điểm của Chùa
Thắng Nghiêm
(Chùa Thắng
Nghiêm 勝嚴寺).

LỜI GIỚI THIỆU

Bài viết này cung cấp một cái nhìn tổng quan về dự án chỉ đạo bởi Hội Bảo Tồn Di Sản chữ Nôm (VNPF) nhằm mục đích số hoá Chùa Thắng Nghiêm (勝嚴寺) cùng với các bản thảo, bản khắc, hình ảnh, và các nghi lễ. Đây là dự án đầu tiên thuộc loại hình này trên thế giới sẽ cho hiển thị kết quả trong cơ sở dữ liệu tìm kiếm trực tuyến của Chùa. Dự án Chùa Thắng Nghiêm cũng sẽ xây dựng một trang web giáo dục, dự

(*) Hội Bảo Tồn Di Sản chữ Nôm và Hội Hoàng gia Á châu Trung hoa



Hình 2. Chùa Thắng Nghiêm (góc trên bên phải) có liên hệ với làng Khúc Thủy (góc dưới bên trái “A”).

kiến hoàn thành vào cuối mùa xuân năm 2014, về một ngôi chùa Phật giáo của Việt Nam và đời sống tôn giáo của nó. Dự án này sẽ lần lượt phục vụ như là một chương trình thí điểm cho các trang mạng Phật giáo khác của Việt Nam. Dự án Chùa Thắng Nghiêm đặc biệt nhắm tới Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hiệp Quốc bằng cách phát triển các nguồn tài nguyên giáo dục thông qua công nghệ thông tin và truyền thông để đẩy mạnh hơn giáo dục trung học và sau trung học.

¹Ngoài ra, với tư cách là một trang web có thể truy cập được trên toàn cầu, nó thúc đẩy sự hiểu biết về văn hóa Phật giáo và di sản Việt Nam trên cấp độ quốc tế, một sự cần thiết hướng tới Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc.

LỜI GIỚI THIỆU TÓM TẮT LỊCH SỬ CHÙA THẮNG NGHIỆM

Chùa Thắng Nghiêm² có ý nghĩa lịch sử to lớn không chỉ trong truyền thống Phật giáo Việt Nam mà còn trong sự phát triển của Phật giáo Châu Á nói chung và trong lịch sử Việt Nam nói riêng. Chùa có từ thời vua Lý Thái Tổ 李太祖 (1009-1028) và tọa lạc bên một bờ sông ngoài Hà Nội cùng một tuyến đường thương mại cổ xưa (xem hình 1 và 2). **Được dựng lên theo lệnh của triều đình, chùa là đền thờ duy nhất còn sót lại trong hệ thống tám chùa được xây dựng trong suốt thế kỷ thứ chín và thứ mười, với mô hình tám nơi linh thiêng về cuộc đời của đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Giống như các chùa ở Ấn độ, những ngôi chùa này là biểu tượng của không gian thiêng liêng tại**

1. Dự án Số hóa của Chùa Thắng Nghiêm của Hội Bảo Tồn Di Sản chữ Nôm hướng tới hai mục tiêu Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc. Đầu tiên, được tài trợ bởi sự đóng góp của các nhà hảo tâm cũng như của Quỹ Chino Cienega (trụ sở tại Palm Springs, California), Quỹ âm nhạc và nghệ thuật quốc tế (trụ sở tại Liechtenstein), Đại học bang North Carolina, và Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội, dự án VNPF phục vụ như là một mô hình hợp tác quốc tế dành cho trao đổi văn hóa (Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hiệp Quốc 8F: “phát triển quan hệ đối tác toàn cầu cho sự phát triển... bằng lợi ích sẵn có của công nghệ mới, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông.”). Thứ hai, bằng cách cung cấp các nguồn tài nguyên giáo dục trực tuyến cho tất cả các học viên thuộc mọi trình độ trên toàn thế giới, dự án hỗ trợ trong việc đạt được Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc 2: truy cập giáo dục toàn cầu bao gồm tài liệu giáo dục và nguồn lực.

2. Về trang web của Chùa, theo đường dẫn <http://www.thangnghiem.vn/>. Đền thờ được đặt tại tọa độ 20.929852, 105.795330 / 20 ° 55 ‘47.47 “, 105 ° 47’ 43.19” (xem hình 1).

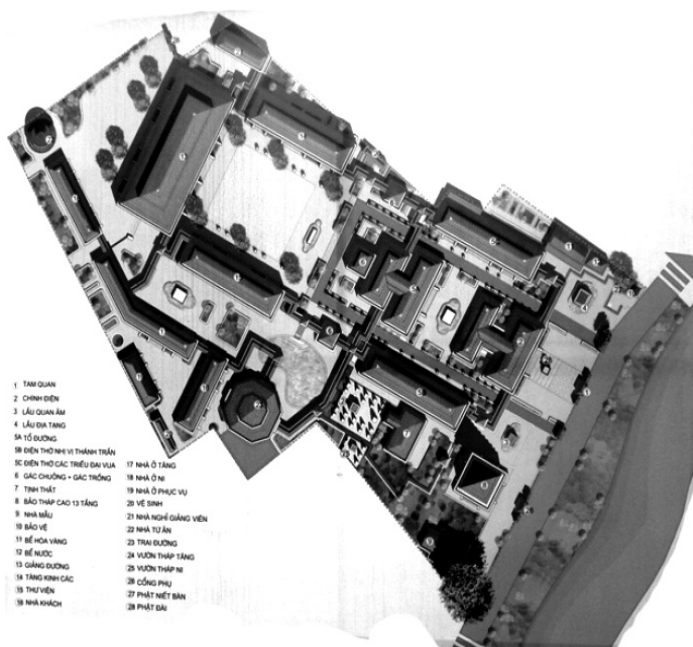
Việt Nam và là nơi hành hương cho người mộ đạo.³

Chùa cũng đóng một vai trò quan trọng trong lịch sử và đấu tranh cho nền độc lập của Việt Nam. Từ ngày thành lập của triều đại Lý (1009) tại Hà Nội cho đến khi nhà Nguyễn được thành lập ở Huế (1802), tất cả các vị vua Việt Nam và các tướng lĩnh trước khi đăng quang hoặc trước khi xuất quân đều hành hương đến ngôi chùa. Chùa còn có ý nghĩa là gắn liền với Trần Hưng Đạo 陈兴道 (1228-1300) ông được nuôi dạy tại ngôi chùa và sau này trở thành anh hùng dân tộc trong cuộc chiến đấu với đội quân xâm lăng Mông Cổ (xem Phụ



*Hình 3. Cổng vào chùa Thảng
Nghiêm, một trong những
phần hiếm hoi còn sót lại của
kiến trúc ban đầu.*

3. Các chùa được tiêu biểu biết đến như là Bát Đại Linh Bảo Tháp (Aṣṭamahāsthānacaitya 八大靈塔): “Bát đại” Linh”, hoặc bảo tháp linh thiêng được dựng lên tại (1) Ca tỳ la vệ - Kapilavastu, nơi Phật Đản sinh; (2) Ma Kiệt đà - Magadha, nơi đầu tiên Phật giác ngộ; (3) Vườn nai Benares, nơi Ngài đầu tiên thuyết Pháp; (4) Kỳ viên - Jetavana, nơi Ngài nhập định; (5) Khúc Nữ Thành (Tây Bắc Ấn Độ) - Kanyākubja, nơi Ngài xuống từ cung trời Indra; (6) Vương xá - Rājagṛha, nơi Devadatta bị tấn xuất và Tăng đoàn được thanh tịnh; (7) Xá vệ - Vaiśālī, nơi Ngài tuyên bố nhập Niết bàn; (8) Câu thi na - Kuśinagara, nơi Ngài nhập Niết bàn - nirvāṇa” (theo Soothill và Hodous).



Hình 4. Sơ đồ chùa Thắng Nghiêm trong tương lai

lục 1). Qua bao thế kỷ, vô số đền đài được xây dựng bên trong khuôn viên Thắng Nghiêm, bao gồm cả một đền cho vua và một đền cho giới thượng lưu. Hầu hết các cấu trúc xây dựng đã bị tàn phá bởi các cuộc chiến khác nhau qua nhiều thế kỷ. Ngôi chùa bị phá hủy lần cuối bởi vụ đánh bom của Pháp trong các trận đấu chống Việt Minh. Bây giờ còn lại duy nhất một cổng vào (hình 3) cùng với những tàn tích của các tòa nhà cũ, một trong số đó có chữ khắc vô giá bằng chữ Nôm và chữ Hán. Đền hiện đang được cải tạo, vì thế có sự thay đổi lớn về khuôn viên các tòa nhà, VNPF cũng tìm cách ghi lại những thay đổi trong hồ sơ của chùa (cho khuôn viên đền trong tương lai, xem hình 4).

Sự tọa lạc cốt yếu của Chùa Thắng Nghiêm tại giao điểm của lịch sử Việt Nam và Phật giáo Việt Nam tạo ra cho chùa một địa điểm tự nhiên cho Hội Bảo tồn tiếng Nôm Việt nam tiến hành nghiên cứu phương thức duy trì chữ thảo tiếng Nôm trong thế kỷ và nơi toàn cảnh tương lai của Chùa có ý nghĩa liên quan đến Phật giáo và dân tộc Việt nam. Cuộc khảo sát của dự án Chùa bắt đầu với việc ghi lại các bản chữ Nôm

trong ngôn ngữ Phật giáo và chi tiết bối cảnh sử dụng của nó trong sự phong phú ngôn ngữ về các hình thức bổ sung của văn bản Phật giáo, bản khắc trên đồng đá, và hình tượng trong một nghi lễ.

DỰ ÁN CHÙA THẮNG NGHIỆM CỦA HỘI BẢO TỒN DI SẢN CHỮ NÔM

Giới thiệu Hội bảo tồn tiếng Nôm Việt nam và chữ Nôm

Hội Bảo Tồn Di Sản Chữ Nôm (會保存遺產喃) được thành lập năm 1999 như một hội từ thiện cộng đồng⁴ nhằm gìn giữ truyền thống chữ Nôm đã kéo dài 1000 năm, loại chữ thảo giống tiếng Trung hoa được sử dụng bởi người Việt Nam để ghi lại ngôn ngữ và các di sản văn hóa của mình. Chữ Nôm và văn học bằng chữ Nôm đang có nguy cơ bị mất hẳn; trong số 90 triệu người Việt Nam, chỉ có vài trăm học giả trên toàn thế giới có thể đọc được chữ Nôm.⁵

Từ thế kỷ thứ 10 cho đến thế kỷ 20, những học giả Việt nam đã sử dụng chữ thảo bản địa này dựa trên các văn tự Trung hoa để ghi lại các văn bản khác nhau như thơ, biên bản ghi nhớ của chính phủ, học bổng Phật giáo. Thuật ngữ chung cho «ngôn ngữ quốc gia»: Quốc Nôm, đề cập cụ thể đến các văn bản chữ Nôm, và từ đó nhấn mạnh tầm quan trọng của các tài liệu này như kho di sản văn hóa của Việt Nam. Bị cấm sử dụng trong thông tin liên lạc bởi thực dân Pháp vào đầu thế kỷ 20, hệ thống chữ viết này và các tài liệu của nó giờ đây gần như bị mất đi, chủ yếu do sự mất mát về tài liệu và văn hóa thay đổi cùng số lượng ngày càng ít người có thể sử dụng loại hình ngôn ngữ này.

Từ khi thành lập năm 1999, Hội Bảo Tồn Di Sản Chữ Nôm (VNPF)⁶ đã tạo ra các công cụ cơ bản cho việc bảo quản các văn bản cổ ở Việt Nam. Nhiệm vụ của Hội là tăng quyền truy cập vào di sản văn hóa

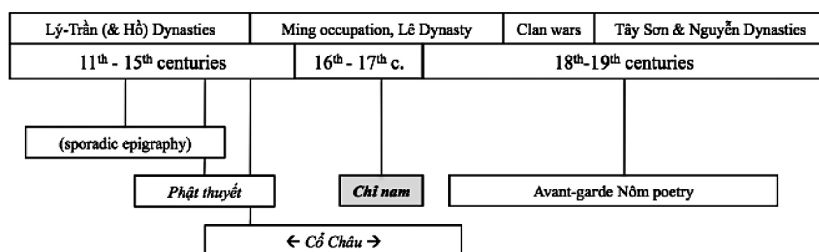
4. VNPF – HBTDSNVN được đăng ký như một hội từ thiện cộng đồng ở Hoa Kỳ 501c3 (EIN: 58-2493125); ở Việt nam, nó được đăng ký như một tổ chức Phi chính phủ NGO.

5. Các công trình sau đây cung cấp một cái nhìn tổng quan của chữ Nôm: Khái quát chữ thảo và lịch sử của nó.

6. Mạng HBTDSNVN là <http://nomfoundation.org/>.

1000 năm đang bị đe dọa của chữ Nôm và Hán-Nôm bằng cách phát triển các công cụ máy tính cho việc số hóa, in ấn, nghiên cứu, xác định thư mục, bảo quản, và trao đổi qua mạng của các tác phẩm văn học, lịch sử, triết lý, nghị định hoàng gia, y học, và nghệ thuật. Bước đầu tiên trong quá trình này là bản dịch và xuất bản những bài thơ của Hồ Xuân Hương 胡春香 (1772-1822) do giáo sư John Balaban, với đầu đề *Tinh túy Xuân: Thơ của Hồ Xuân Hương*.⁷ Bản dịch từ tiếng Việt viết bằng chữ thảo Nôm đòi hỏi sự sáng tạo lần đầu tiên Phong chữ đúng loại cho phép in ra chữ Nôm, trong khi trước kia chỉ in từng bản một. Sự sáng tạo Phong chữ đúng loại làm cho việc mã số hóa chữ thảo thuận tiện với kết quả là sự hoàn thành hàng loạt các dự án của Hội (xem PHỤ LỤC 2 để có danh sách đầy đủ các liên kết).

Summary of Vietnamese Vernacular Development with Key Texts



TỔNG QUAN DỰ ÁN CHÙA

Chùa Thắng Nghiêm minh họa cho một giao lộ quan trọng của lịch sử Việt Nam, Phật giáo Việt Nam, và chữ Hán-Nôm. Sự phát triển và sử dụng chữ Nôm hỗ trợ lợi ích cả về chính trị quốc gia Việt Nam và Phật giáo. Các bản khắc đầu tiên (xem hình minh họa dưới đây: “bản khắc không thường xuyên”⁸) đại diện cho hai hai lĩnh vực cơ bản mà chữ

7. John Balaban (trans.). *Spring Essence: Thơ ca Hồ Xuân Hương*. Townsend, WA: Copper Canyon Press, 2000.

8. Biểu đồ từ John Phan, “Lập lại Tiếng bản địa thế kỷ 17 ở Vietnam,” Suy nghĩ lại các Ngôn ngữ Đông Nam Châu Á, Tiếng bản địa, và Sự biết đọc, 1000-1919. Benjamin Elman, ed. Leiden: Brill, 2014.

Nôm được sử dụng trên các bia Phật giáo và trong các văn bản từ thời nhà Lý tại thế kỷ 12 và thế kỷ 13, cụ thể là của Hoàng đế Lý Càn Đức 李干德 (1113, 1121, 1125) và Lý Long Cán 李龙翰 (1210).⁹ Những bản kinh hiện có sớm nhất được sử dụng bằng chữ Nôm là 佛說大報父母恩重經 (Phật thuyết đại báo phụ mẫu ân trọng kinh) và the Sayings 古州法雲佛本行語錄 (Cổ Châu pháp văn Phật bản hành ngữ lục).¹⁰

Trong những thế kỷ tiếp theo, Phật giáo vẫn tiếp tục đóng một vai trò hàng đầu trong sự phát triển của chữ Nôm :

[...] Sự nổi lên của Lê [triều] ¹¹ dẫn tới việc một lớp các Phật tử có học thức từ bỏ vị trí của mình tại triều đình ngày càng Khổng Giáo hóa, hướng tới những đối tượng bình dân hơn. Trong cuộc chiến không cân sức này giữa Hán Ngữ và giới bình dân, khoảng cách giữa chúng trở thành tâm điểm. Kết quả là, Phật tử có học thức của thế kỷ 16 ngày càng chuộng chế độ ngôn ngữ địa phương (trong biểu mẫu của chữ Nôm), để lấp đầy khoảng trống của cho ngôn ngữ của Việt Nam. Điều này cho phép sự phổ biến tài liệu văn học Phật giáo bằng tiếng Việt nam...¹²

Như vậy, Phật Giáo Việt Nam không chỉ là một trong những nơi ẩn náu cuối cùng của các văn bản chữ Nôm, tôn giáo, cùng với bản khắc hoàng gia, đã ở giai đoạn đầu phát triển chữ Nôm ở Việt nam. Vai trò trung tâm này do Phật giáo đảm nhiệm trong sự phát triển của hệ thống chữ viết bản địa này và sử dụng liên tục biến Chùa Thắng Nghiêm thành nơi lý tưởng để nghiên cứu và bảo tồn toàn sự tồn tại hiếm hoi của chữ Nôm thông qua số hóa.

SỐ HÓA CÁC VĂN BẢN CỦA CHÙA THẮNG NGHIÊM

Dự án của VNPF xây dựng dựa trên kinh nghiệm số hóa trước đây của

9. Nguyễn Quang Hồng. Khái luận văn tự học Chữ Nôm. TP Hồ Chí Minh: NXB Giáo Dục, 2008.

10. Xem John Phan, “Lập lại Tiếng bản địa thế kỷ 17 ở Vietnam,” Suy nghĩ lại các Ngôn ngữ Đông Nam Châu Á, Tiếng bản địa, và Sự biết đọc, 1000-1919, trg.2.

11. Triều đại Lê 黎 (1428-1778).

12. Biểu đồ từ John Phan, “Khởi động lại tiếng mẹ đẻ ở thế kỷ 17 Việt Nam,” Suy nghĩ lại về Ngôn ngữ Đông Á, tiếng mẹ đẻ, và ngữ văn,, 1000-1919, trg.21.

Hội và cơ sở dữ liệu cho hai mục đích cơ bản: 1) để mở rộng nguồn tài nguyên chữ Nôm đã được số hóa bao gồm cả văn bản và các nguồn tài liệu nghi lễ, và 2) để làm những nguồn tài liệu sẵn sàng cho người dân Việt Nam và thế giới truy cập. Quan trọng không kém là ghi lại quá trình làm thế nào một ngôi chùa Phật giáo thích nghi với những thay đổi nhanh chóng đang diễn ra trong xã hội và văn hóa Việt Nam khi đất nước hiện đại hóa dưới những cải cách kinh tế của chính sách Đổi mới. Mục tiêu cơ bản của Chùa Thắng Nghiêm là ghi lại tư liệu cốt lõi có sẵn cho việc phổ cập. Các nguồn tư liệu được chia thành bốn phần:

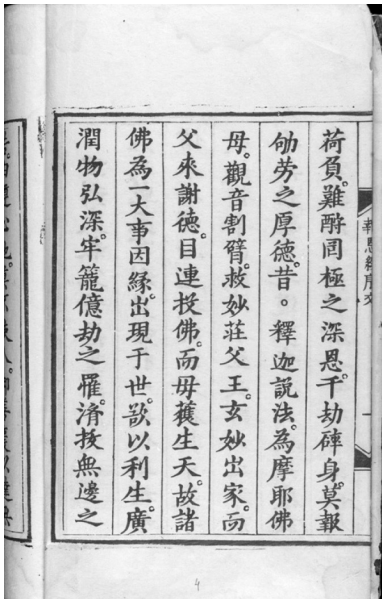
1. Tài liệu Chữ Nôm và Hán bao gồm các bức tranh
2. Một hình ảnh tổng quan về không gian kiến trúc và các miêu tả hình tượng
3. Dữ liệu của cuộc sống nghi lễ Phật giáo theo lịch hàng năm của các sự kiện
4. Video đời sống tôn giáo hàng ngày trong suốt cả năm

I. Tài liệu chữ Nôm và Hán bao gồm các bức tranh:

Trong đó bao gồm tất cả các bản thảo kinh Phật và các văn bản in từ thư viện của Chùa, cũng như các bản khắc và các bức tranh được tìm thấy trong khuôn viên chùa (bấm vào liên kết để truy cập vào các nguồn chính; Nota bene, các mục từ bộ sưu tập dữ liệu đang trong quá trình mục lục hóa và được thêm vào cơ sở dữ liệu trực tuyến đầu năm 2014) :

1. Thư Viện Chùa / Entire Temple Library (117 items)
2. Văn Bia / Inscriptions on Stone (6)
3. Bích Họa / Murals (11)
4. Câu đối / Parallel Couplets (20)
5. Cuốn thư / Wooden Scrolled Placards (4)
6. Hoàn Phi / Wooden Placards (12)
7. Phù đồ / Stupas for Monks (5)

Một số hình ảnh kèm theo sau là những mẫu sau khi số hóa từ chùa Thắng Nghiêm theo phân loại trên đề mục đầu tiên của dự án: “Tài liệu Chữ Nôm và Hán bao gồm các bức tranh. “



Hình 5. Đại báo phụ mẫu ân trọng kinh 大報父母恩重經(TN.039 • TNVNPF-005-01)



Hình 6. Thánh mẫu phương danh 聖母方名(TN.118 • TNVNPF-043)



Hình 7. 福棟寺碑記 Phúc Đồng tự bi kí(TNVNPF-VB-003)

1. Thư Viện Chùa

Những tài liệu trong thư viện của chùa 书院寺 đặc biệt đáng được quan tâm bao gồm một loạt các bài kinh và bản văn tế lễ bằng chữ Nôm và Hán. Các bài kinh quan trọng trong nghiên cứu chữ Nôm đề cập ở trên, Đại báo phụ mẫu ân trọng kinh 大報父母恩重经, được tìm thấy trong thư viện Chùa Thắng Nghiêm, cũng như *Thánh mẫu phương danh* 圣母方名, một văn bản đáng chú ý vì được sử dụng rộng rãi ngôn ngữ địa phương (xem hình 6 và 7 tương ứng).

2. Văn Bia

Văn Bia 文碑, là những bài viết được khắc trên đá, cụ thể là tám bia trong hình 7, văn bia này đã được xây vào trong bức tường của chùa để ghi lại sự đóng góp và sự trùng tu của đền (nay được



Hình 8. Bức tranh theo phong cách Tây Tạng trên tường bên trong của chùa Chùa Thắng Nghiêm.

biết đến với tên Chùa Phúc Đông 福棟寺) vào năm 1901, khi mà ngôi chùa cần phải được sửa chữa. Điểm đặc trưng của tám bia được thể hiện qua sự phong phú của thông tin trên tám bia từ tín ngưỡng, kinh tế và lịch sử của chùa cho đến thông tin về cộng đồng và quan hệ xã hội, nhưng đáng tiếc là những thông tin này chỉ được lưu trữ trên những tấm bia và bị mất dần theo năm tháng. Đáng tiếc là các cuộc đánh bom của Pháp vào chùa trong chiến tranh của họ với Việt Minh đã phá hủy đại đa số tư liệu như



Hình 9. Câu đối/Đôi liên 對聯
(TNVNPF-CD-002)



Hình 10. Cuốn thư 卷書 bằng gỗ chứa đựng trích dẫn từ Kinh Hoa Trang
Dafangguang fo huayan jing 大方廣佛華嚴經, Avatamsaka-sūtra (TNVNPF-
CT-001)

vậy.

3. Bích Họa

Tám Bích Họa 壁畫 tại chùa Thắng Nghiêm gồm mang các phong cách khác nhau. Có lẽ nổi bật nhất là một loạt các bức tranh theo phong cách Tây Tạng mô tả vị thần Mật thừa và Bồ Tát (Hình 8). Trước đó chưa từng được biết tới trong Chan / Thiền hoặc như chùa Tịnh Độ Việt Nam, những bức bích họa là minh chứng cho sự quốc tế hóa của Phật giáo ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới và sự cởi mở của đất nước trong thời kì “Đổi mới”.

4. Câu đối

Là một phần không thể thiếu của những ngôi chùa ở Đông Á (Phật giáo, Đạo giáo, Nho giáo, ...), các câu Đối liên thường được đối âm có cấu trúc và được treo hai bên cửa ra vào hoặc cổng (Hình 9). Cấu trúc của câu đối có ý nghĩa song song giữa hai dòng về cách dùng từ vựng và vần điệu tạo nên giá trị vô giá cho sự hiểu biết và sử dụng của chữ Nôm và quan hệ của nó với các khái niệm và triết lý Phật giáo.

5. Cuốn thư

Vốn hiếm khi được ghi nhận trong các mô tả vật dụng trong đền thờ, cuốn thư (卷書, Ch. 書卷) bằng gỗ là nét đặc trưng quan trọng trong việc xây dựng chùa. Những cuốn thư thường gồm những câu đề tặng hoặc những câu nói được trích từ kinh Phật và cuốn thư được xác định như không gian thiêng liêng trong mối quan hệ với những câu trích dẫn đó (Hình 10).

6. Hoành Phi

Hoành Phi 橫扉 (nghĩa đen “chiếc lá nằm ngang,” cũng có nghĩa *Đại tự* 大字 “chữ to”) là tranh gỗ dán nhãn tạ ơn trong hốc tường *khám* 龕 với tóm tắt bốn chữ biểu hiện *chengyu* 成語, từ vựng điển hình lấy từ kinh Phật và định rõ khoảng trống dưới dạng câu hoa mỹ cùng sự liên kết của nó. Mỗi hốc tường ở Chùa



Hình 11. Hoành Phi 橫屏, ví dụ, tám hoành phi ghi “Không ngừng tỏa sáng” (TNVNPF-HP-009).



Hình 12. Phù đồ 浮屠 tại Chùa Thang Nghiem (TNVNPF-ST-001).

Thắng Nghiêm đều có một tấm Hoành Phi như vậy. Tấm Hoành Phi trong hình 11 được đặt tại khu thờ Tổ 祖堂 Tổ Đường, nơi đặt các bài vị của tổ tiên, để mọi người có thể thờ cúng ‘tổ sư’ (祖師), dòng Thiền Chan/Zen 禪 được cất giữ một cách cẩn thận và



Hình 13. Khu vườn của Lâm Tỳ Ni tại Chùa Thắng Nghiêm.

thường xuyên được *cúng dường* 供養.

7. Phù đồ

Phù đồ 浮屠 là từ chuyển ngữ của từ Pāli *thūpa* (Skt *stūpa*; cũng là *tháp* 塔). Một số các cấu trúc tồn tại ở chùa Thắng Nghiêm (hình 12). Ở Đông Á, các bảo tháp (còn gọi là chùa), được dành riêng cho Đức Phật và các cao tăng, gồm các vị trong dòng Tổ sư truyền thừa trong các truyền thống cụ thể như Thiền/Chan/Zen 禪. Hành trì đúng kế thừa sự tôn kính Đức Phật và các cao tăng kiệt xuất tại các phù đồ được xem như hành động tốt tạo ra *công đức* 功德 cho môn đồ.

II. Cảnh chụp tổng thể không gian kiến trúc và các chương trình mô tả bằng tranh

Không gian kiến trúc của chùa được bố trí theo không gian tâm linh và triết học có mối quan hệ với đức vua Việt Nam. Điểm cốt lõi của không gian là mô phỏng lại *Lâm tỳ ni* (嵐毘

Hình 14. Khu vườn của Lâm Tỳ Ni tại Chùa Thắng Nghiêm nơi đức Thích Ca Mâu Ni tuyên bố là bậc đạo sư / chuyển luân thánh vương.



尼, **Hình 13 và 14**), là khu vườn nơi hoàng hậu Māyā hạ sanh Śākyamuni, trọng điểm của Chùa Thắng Nghiêm. Chính điểm đặc trưng này định rõ sự tự hào về vị trí của chùa giữa *bát đại linh tháp* (*Aṣṭamahāsthānacaitya* 八大靈塔) dựng lên vào thời Trung cổ Việt nam như là phiên bản giống các thánh địa ở Ấn độ.¹³ **Điều đáng chú ý Chùa Thắng Nghiêm** là di tích duy nhất còn lại trong tập hợp những địa điểm hành hương tại Việt Nam. Quan trọng hơn nữa, nó là bản sao của khu vườn Lâm Tỳ Ni và là biểu tượng xác định vị trí trung tâm của chùa Thắng Nghiêm trong việc

13. Về việc đàm luận chức năng tương tự ở Trung hoa, xem Neil Schmid, “Sự Thuyết minh tường thuật Đất lành của Thích ca Mâu ni,” bài thuyết trình tại Buổi họp Hàng năm của Hội American Oriental, 2008.

thiết lập sự thiêng liêng của vương triều cầm quyền trong lịch sử Việt Nam. Như đã nói ở trên, từ ngày thành lập của triều đại Lý (1009) tại Hà Nội cho đến khi triều đại Nguyễn được thành lập tại Huế (1802), tất cả các vua bắt đầu triều đại hoặc xuất quân bằng cuộc hành hương đến ngôi chùa. Điều được ban hành là lập phiên bản của sự đản sinh của Tất đạt đa vào thế giới trong vườn Lumbini, nơi Ngài bước bảy bước và tự tuyên bố là đức Giáo chủ hay *chuyển luân thánh vương* (*cakravartin*, 轉輪聖王). Như vậy, Chùa Thắng Nghiêm đã thiết lập tính hợp pháp của mỗi người cai trị tiếp theo dựa theo kinh nghiệm riêng của đức Thích Ca Mâu Ni trong gần 800 năm lịch sử Việt Nam.

III. Lưu giữ đời sống nghi lễ Phật giáo theo lịch các sự kiện hàng năm

Dự án của Hội Bảo Tồn Di Sản Chữ Nôm đề số hoá Chùa Thắng Nghiêm không giới hạn hình ảnh nhưng cũng bao gồm cả sức sống của cuộc sống tôn giáo ngày qua ngày trong hình thức hoạt động nghi lễ và các sự kiện cộng đồng. Vì lý do này, Hội giữ lại một video tổng hợp các sự kiện tôn giáo năm 2013 (xem Phụ lục 3 để biết lịch) diễn ra suốt năm, qua hình ảnh. Các dữ liệu sẽ được tái chỉnh sửa theo lịch lễ hội hàng năm và được đặt trên trang web của dự án Chùa Thắng Nghiêm của Hội Bảo Tồn Di Sản chữ Nôm.

TÓM TẮT

Hơn hai năm qua, Hội Bảo Tồn Di Sản chữ Nôm đang từng bước số hóa Chùa Thắng Nghiêm 勝嚴寺 kết hợp với các bản thảo, bản khắc, di sản hình ảnh, và các hoạt động nghi lễ. Đây là dự án đầu tiên thuộc loại hình này trên thế giới sẽ cho hiển thị kết quả trong cơ sở dữ liệu tìm kiếm trực tuyến của Chùa. Dự án Chùa Thắng Nghiêm cũng sẽ xây dựng một trang web giáo dục, dự kiến hoàn

thành vào cuối mùa xuân năm 2014, về một ngôi chùa Phật giáo của Việt Nam và đời sống tôn giáo của nó. Dự án này sẽ lần lượt phục vụ như là một chương trình thí điểm cho các trang mạng Phật giáo khác của Việt Nam. Dự án Chùa Thắng Nghiêm đặc biệt nhắm tới Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hiệp Quốc bằng cách phát triển các nguồn tài nguyên giáo dục thông qua công nghệ thông tin và truyền thông để đẩy mạnh hơn giáo dục trung học và sau trung học, và do đó cung cấp tài liệu tôn giáo và văn hóa thông qua truy cập miễn phí cho sinh viên trên toàn thế giới. Làm như vậy nó sẽ hỗ trợ trong việc hiểu biết về văn hóa Phật giáo và Việt Nam, cụ thể là hiểu về mối quan hệ phức tạp, thân mật, và độc đáo giữa các tài liệu chữ Nôm Việt Nam, Phật giáo, và di sản quốc gia của đất nước.

THƯ MỤC

- Balaban, John (trans.). *Tinh túy Xuân: Thơ Hồ Xuân Hương*. Townsend, WA: Copper Canyon Press, 2000.
- Marr, David G. *Thử nghiệm Truyền thống Việt nam, 1920 - 1945*. Berkeley: Đại học Calif. Press, 1984.
- Nguyễn Quang Hồng. *Khái luận văn tự học Chữ Nôm*. TP Hồ Chí Minh: NXB Giáo Dục, 2008
- Phan, John D. *Lacquered Words: Tiến trình tiếng Việt dưới Ảnh hưởng Trung Hoa từ Thế kỷ 1 trước Công nguyên đến thế kỷ 17 sau Công nguyên CE* (Luận án Tiến sĩ). Ithaca, NY: Đại học Cornell, 2013.
- Phan, John D. “*Thiết lập lại Tiếng bản địa thế kỷ 17 ở Vietnam*,” *Suy nghĩ lại về các Ngôn ngữ Đông Nam Châu Á, Tiếng bản địa, và Sự biết đọc*, 1000-1919. Benjamin Elman, ed. Leiden: Brill, 2014.
- Schmid, Neil. “*Sự Thuyết minh tường thuật Đất lành của Thích ca Mâu ni*,” bài thuyết trình tại Buổi họp Hàng năm của Hội American Oriental, 2008.
- Soothill, William Edward, và Lewis Hodous. *Từ điển Các từ ngữ Phật giáo tiếng Hoa: Với các từ tương đương tiếng Phạn và tiếng*

Anh cùng với Danh mục Phạn-Pali. London: K. Paul, Trench, Trubner & Co., 1937.

Taylor, Keith W. *Lịch sử Việt nam*. Cambridge: Đại học Cambridge. Press, 2013.

PHỤ LỤC 1: TRẦN QUỐC TUẤN 陳國峻¹⁴

Trần Quốc Tuấn 陳國峻, thường được biết đến qua danh hiệu hiệu Hưng Đạo 興道, là con An sinh vương 安生 Trần Liễu 陳柳 (1211-1251) và là cháu của vua đầu tiên của triều đại nhà Trần, Trần Cảnh 陳暉 (r. 1226-1258) hay Trần Thái Tông. Ông sinh ra tại tỉnh Nam Định, ở cực nam đồng bằng sông Hồng. Quốc Tuấn không bao giờ được xếp vào hàng những người sẽ kế vị vua, nhưng ông làm tướng chỉ huy cho Thái Tông, em cùng cha khác mẹ của Quốc Tuấn là Trần Hoảng 陳晃 hay Trần Thánh Tông (1240-1290), và cháu trai Trần Khâm 陳吟 hay Trần Nhân Tông (tham khảo. 1258|308) trong thời kỳ khi quốc gia chứng kiến ba cuộc xâm lược của quân Mông cổ, vào năm 1257, 1284, và 1287. Tư dinh của Quốc Tuấn ở Vạn Kiếp 萬劫, cũng là địa danh của các cuộc chiến khốc liệt trong suốt thời tấn công của Mông cổ. Cuối năm 1284 Trần Quốc Tuấn tập hợp những quân thần ủng hộ mình¹⁵ bên ngoài Thăng Long, Hà nội cận đại, để chuẩn bị cho sự phòng thủ thủ đô. Lúc đó, Quốc Tuấn đưa ra tuyên bố hịch nổi tiếng của ông thời bấy giờ “Dụ chư tỳ tướng hịch văn (諭諸裨將檄文)” kêu gọi sự trung thành của quân ông và sự cam kết dấn thân bảo vệ lãnh thổ Đại Việt. Quân Đại Việt đã chiến thắng đuổi lực lượng quân Mông cổ, nhưng ba năm sau đó Việt nam lại phải đối phó với cuộc xâm lược lần thứ ba. Sau hàng loạt cuộc tấn công và phản công mùa Xuân năm 1287, quân Mông cổ đã bị đương đầu bởi quân phòng thủ của nhà Trần tại trận sông Bạch Đằng nơi mà Trần Quốc Tuấn nổi tiếng bằng cách sử dụng một cuộc phòng thủ với các cọc sắt nhọn đầu để đánh bại hải quân Mông cổ và đẩy giặc vào tình thế hỗn loạn. Quân nhà Nguyên bị phá tan lần thứ ba, và không còn sự tấn công quy mô lớn nào nhắm vào Đại việt. Quốc Tuấn tiếp tục phục vụ triều đình cho đến hết đời ở tuổi 74, và từ đó Đền Kiếp Bạc

14. Dr. James Anderson, Đại học North Carolina, Greensboro

15. Taylor, Keith Weller. (Lịch sử Việt Nam. 2013), trg. 131.

tại Hải Dương cận đại đã được thiết lập ghi nhận công ơn ông.

PHỤ LỤC 2: HỘI BẢO TỒN CHỮ NÔM VIỆT NAM & CÁC THÀNH QUẢ

Mạng internet Nôm Công cụ Tra cứu Ideogram, & mạng online tự điển chữ Nôm.

Dữ liệu kiến thức 20,000 biểu tượng chữ Nôm độc nhất tiếng Việt, và mã hóa cỡ 30,000 biểu tượng với hệ Phong chữ Nom Na Tong Light (<http://nomfoundation.org/nom-tools/Nom-Font>).

Xuất bản Phong chữ Thật Type Fonts của tự điển hiện đại đầu tiên của chữ Nôm: *Giúp Đọc Nôm và Hán-Việt*, bởi Đức Cha Anthony Trần Văn Kiệm (http://nomfoundation.org/nom-tools/Nom-Books/39-Giup_doc_Nom_va_Han_Viet).

Hỗ trợ xuất bản bằng fax lần thử đầu tiên tự điển chữ Nôm, cuốn Taberd *Dictionarium Anamitico-Latinum* (南越洋合字彙) năm 1838.

Xuất bản Sách, cùng với Viện Nghiên Cứu Hán Nôm (Hán-Nôm Institute), của *Kho Chữ Hán Nôm Mã Hoá* và bộ đặc tính mã hóa Nôm.

Trên Mạng của <http://nomfoundation.org> đưa lên năm, hoàn toàn truy cập được các phiên bản chữ Nôm đầu tiên của *Truyện Kiều* cổ điển, cũng như phiên bản 1697 của Đại Việt Sử Ký Toàn Thư (History of Greater Vietnam).

Từ 2007, hợp tác với Thư viện Quốc gia Việt nam, Hội đã sáng tạo một thư viện mã hóa một bộ sưu tập khoảng 4000 chữ thảo cổ xưa. Đây sẽ là thư viện mã hóa như thế đầu tiên ở Việt nam và phiên bản anpha version có thể tìm thấy tại <http://lib.nomfoundation.org>.

Đồng thời, qua sự tài trợ của Thư viện Đại học Tiểu bang Bắc Carolina, và dưới sự hướng dẫn của Tiến sĩ John F. Dean của Đại học Cornell, Hội Bảo trợ Di sản chữ Nôm đã tham gia vào việc bảo tồn bộ sưu tập chữ Hán-Nôm thiên nhiên thực tại Thư viện Quốc gia.

Sự Tiếp tục Trình bày chữ thảo tiếng Nôm cho Nhóm Chữ viết ghi

Ý - Ideographic Rapporteur Group của Unicode Consortium, bao gồm sự chủ trì hội thảo IRG ở Việt nam năm 2006, 2009, và 2012.

Tổ chức hai hội nghị quốc tế (Hà nội, 2004; Huế, 2006) và hai cuốn sách xuất bản của báo trình bày tại hai hội nghị này.

Học bổng cho các Học giả Hoa kỳ và sinh viên Việt nam nghiên cứu chữ Nôm, và các phần thưởng hàng năm cho các học giả cao niên và trung niên làm việc về văn học Hán-Nôm.

PHỤ LỤC 3: LỊCH LỄ HỘI TẠI CHÙA THẮNG NGHIỆM

S TT	Tên lễ hội/ Festival Title	Thời gian/Date		Hình thức tổ chức/ Organization	Mục đích của lễ hội/ Purpose
		Âm lịch/ Lunar calendar	Dương lịch/ Solar calendar		
1	Mồng một & Rằm (朔望節)	7/1/2013	16/2/2013	lập đàn Dược sư	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an
2	Lễ hội Rằm tháng giêng (Nguyên Tiêu) 元宵節	15/1/2013	24/2/2013	Lễ đức Phật Chư tăng và tín đồ tụng kinh và niệm hồng danh chư Phật	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an
3	Lễ hội Tảo mộ (Thanh Minh) 清明節	3/3/2013	12/4/2013	Lễ đức Phật và tụng kinh	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an
4	Nhập hạ 入夏節	1/4/2013	10/5/2013	Lễ đức Phật Chư tăng và Phật tử đọc kinh và niệm danh hiệu đức Phật	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an
5	Mãn hạ An cư 出夏節			Lễ đức Phật Chư tăng và Phật tử đọc kinh và niệm danh hiệu đức Phật	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an
6	Lễ hội ngày 5 tháng Năm (cũng là ngày lễ nhũng người đã khuất) 端午節 (屈原節)	5/5/2013	12/6/2013	Lễ đức Phật	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an

7	Vesak/ Phật Đản 佛誕節	8-15 /4/2013	17-24/ 5/2013	lễ Tắm Phật đọc diễn văn khai mạc ngày lễ Phật đản của Đức Pháp chủ Giáo hội PG Việt Nam Điều hành xe hoa Nghi lễ chính thức Chương trình ca nhạc, văn hóa Phật giáo	Đánh lễ tri ân đức Phật cùng lời dạy thiết thực của Ngài, đã giúp hàng Phật tử hiểu đúng chánh pháp, nguyện chí thành làm lành tránh ác.
8	Lễ hội Cô hồn (Báo hiếu) 報孝	14-15/ 7	20- 21/8/2013	ý nghĩa Ngày Cô hồn, <i>Hoa hồng</i> tượng trưng cho sự nhớ ơn cha mẹ.	Giúp mọi người hiểu và thực hành lời dạy của Đức Phật & tri ơn công đức đối với các đấng sinh thành
9	Lễ hội Báo ơn Tổ sư 祖師忌日	14/2/13 19/4/13 16/9/13	25/03/13 28/05/13 20/10/13	lễ Phật, lễ Tổ & đọc kinh, lễ các vị tổ sư vắng bóng	Đánh lễ chư vị Tổ sư nhiều đời khai sáng tự viện và duy trì đạo pháp

10	Lễ hội dân Làng 鄉村節慶 (kết hợp với ngày thờ cúng Tổ tiên từ 13-15 tháng Hai.)	13-15/2	24-26/3/13	Lễ Phật, lễ Tổ Nghi lễ PG, đọc kinh và niệm danh hiệu Đức Phật Nghi lễ diễu hành Thánh tổ Linh Thông Hoà Thượng (nếu có) từ đình làng vô chùa, rồi sau đó đến bàn thờ làng Tất cả khách mời dùng cơm chay tại chùa Tất cả khách mời dùng cơm mặn (với cá thịt) tại đình làng Các hoạt động văn hóa, tôn giáo, vui chơi lành mạnh	Dựng các vở kịch truyền thống dân tộc & ghi nhớ công ơn Thánh tổ Linh Thông Hoà Thượng Đại Vương.
11	Ngày Cúng sao Giải hạn 祭祀供星解厄 (tổ chức giữa mùng 7 và rằm tháng giêng)	7-15 / 1/13	16-24 /2/13	Phật tử hay không phải Phật tử đến ghi danh (tên họ, ngày sanh, địa chỉ) Cúng sao giải hạn tại điện thờ của các tự viện	Đọc kinh cầu nguyện các điều an lành đến cho tất cả Phật tử, nam và nữ cư sĩ
12	Ngày cúng Ông táo trước khi đưa ông về châu Trời 祭祀灶君	23/ 12/13	23/1/14	Lễ Phật & đọc kinh	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an

13	Lễ tất niên (Trừ tịch) 畢 年節 (除夕節)	30/12 /13	30/1/14	Lễ Phật	Cầu nguyện Đất nước & dân tộc bình an
14	Cầu siêu hương linh 祭亡入寺	Tổ chức hàng tháng tùy theo nhu cầu của phật tử		Nghi thức lễ Phật Nghi thức cúng vong Lễ Phật, lễ Tổ	Cầu nguyện gia tiên, ông bà quá vãng, thân bằng quyền thuộc tái sinh ở Cõi Cực lạc của đức A di Đà Phật
15	Hỗ trợ Tâm linh 邦助心靈 的工作	Tổ chức hàng tuần tùy theo nhu cầu của phật tử		Giúp người bệnh phục hồi thân tâm	
16	Phóng sanh 放生節日	Tổ chức vào ngày 14 mỗi tháng		Nghi thức lễ Phật Nghi lễ phóng sanh các loài vật như chim, cua, cá, lươn, ốc về biển cả...	Giúp giảm thiểu sát sanh các thú vật sống và cầu nguyện cho những người tham dự lễ.